

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết “Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Thủ đô năm 2024¹, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (UBND Thành phố) kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố (HĐND Thành phố) xem xét, thông qua ban hành Nghị quyết “Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
- Luật Thủ đô ban hành ngày 28/6/2024;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025.
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025.
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ

¹ Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô về “quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ.

- Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

1.2. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Nghị quyết Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Chương trình số 09-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội (khóa XVII) về *"Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025"*.

1.3. Căn cứ cụ thể

a) Quy định về thẩm quyền xử phạt

- Điều 5 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND các cấp đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong đó:

- + Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền phạt tiền đến 50% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý

vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (25.000.000 đồng).

+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền phạt tiền đến mức tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (50.000.000 đồng).

- Điều 8 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an nhân dân đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trong đó:

+ Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có quyền phạt tiền đến 10% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (5.000.000 đồng).

+ Đội trưởng có quyền phạt tiền đến 30% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (15.000.000 đồng).

+ Trưởng Công an cấp xã có quyền phạt tiền đến 50% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (25.000.000 đồng);

+ Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thẩm quyền phạt tiền đến 80% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (40.000.000 đồng).

+ Giám đốc Công an cấp tỉnh có thẩm quyền phạt tiền đến mức tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (50.000.000 đồng).

b) Quy định về mức phạt tiền tối đa, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính

Khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP quy định mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cá nhân là 50.000.000 đồng, đối với tổ chức là 100.000.000 đồng.

c) Quy định về các hành vi và mức phạt tiền đối với các vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH

Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy được quy định tại Chương II Nghị định số 106/2025/NĐ-CP gồm 23 Điều, từ Điều 6 đến Điều 28 với 139 hành vi, trong đó: Mức phạt tiền thấp nhất là 300.000 đồng đối với

cá nhân, 600.000 đồng đối với tổ chức; Mức phạt tiền cao nhất là 50.000.000 đồng đối với cá nhân, 100.000.000 đồng đối với tổ chức.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy

Thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*viết tắt là PCCC và CNCH*), trong thời gian qua UBND Thành phố đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, các đơn vị chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC trên địa bàn, kiên quyết xử lý đối với các công trình, cơ sở vi phạm về PCCC. Theo thống kê từ 2022 đến nay: Các đơn vị của Thành phố tổ chức kiểm tra an toàn PCCC tổng cộng đối với 220.246 lượt cơ sở, phát hiện và kiến nghị khắc phục 273.649 tồn tại, vi phạm về PCCC, phát hiện 15.634 hành vi vi phạm, xử phạt 7.565 tổ chức, 8.304 cá nhân, phạt tiền trên 170 tỷ đồng, tạm đình chỉ, đình chỉ 4.412 lượt cơ sở (*trong đó: Năm 2022: Phát hiện, xử lý 7.824 trường hợp vi phạm hành chính về PCCC và CNCH; xử phạt 4.299 tổ chức, 2.980 cá nhân vi phạm; số tiền phạt khoảng 82 tỷ 600 triệu đồng; Năm 2023: Phát hiện, xử lý 2.929 trường hợp vi phạm hành chính về PCCC và CNCH; xử phạt 1.274 tổ chức, 1.656 cá nhân vi phạm; số tiền phạt khoảng 40 tỷ 800 triệu đồng; Năm 2024: Phát hiện, xử lý 4.881 trường hợp vi phạm hành chính về PCCC và CNCH; xử phạt 1.586 tổ chức, 3.294 cá nhân vi phạm; số tiền phạt khoảng 35 tỷ 600 triệu đồng; 3 Quý đầu năm 2025: Phát hiện, xử lý 780 trường hợp vi phạm hành chính về PCCC và CNCH; xử phạt 406 tổ chức, 374 cá nhân vi phạm; số tiền phạt khoảng 10 tỷ 500 triệu đồng*). Ngoài ra, từ 2022 đến nay, trên địa bàn Thành phố xảy ra 3.403 vụ cháy và 05 vụ nổ làm 146 người chết và 106 người bị thương, thiệt hại về tài sản hàng trăm tỷ đồng và đang tiếp tục thống kê, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, phát triển kinh tế, xã hội và gây ô nhiễm môi trường.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra nhận thấy vi phạm về PCCC tập trung chủ yếu ở các hành vi: không tổ chức thực hiện văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền (*1.352 trường hợp*); thi công, lắp đặt không đúng theo thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt (*825 trường hợp*); không trình hồ sơ để thẩm duyệt lại khi cải tạo, mở rộng, thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình trong quá trình thi công, sử dụng (*1.192 trường hợp*); tổ chức thi công, xây dựng công trình thuộc diện phải thẩm duyệt về PCCC khi chưa có giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC (*1.200 trường hợp*); đưa nhà, công trình vào hoạt động, sử dụng khi chưa tổ chức nghiệm thu về PCCC (*1.701 trường hợp*)... Bên cạnh các biện

pháp xử lý về hành chính, Thành phố đăng tải công khai danh tính công trình, tên chủ đầu tư vi phạm PCCC lên các trang thông tin điện tử, thông báo Sở Kế hoạch và đầu tư để xem xét, không duyệt chủ trương đầu tư tiếp theo, đồng thời chỉ đạo đồng bộ các đơn vị (*trong đó có cả các đơn vị cung cấp điện, cung cấp nước*) để kiểm tra và xử lý triệt để theo quy định pháp luật chuyên ngành; giao chính quyền địa phương sở tại giám sát việc chấp hành quyết định của cơ sở. Đối với các công trình vi phạm nghiêm trọng, có thái độ chây ì, cố tình không khắc phục, Cơ quan QLNN về PCCC và CNCH chuyển hồ sơ vụ vi phạm để Cơ quan Cảnh sát điều tra nghiên cứu, xem xét xử lý hình sự theo quy định, trong đó đã có một số trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra CATP đã quyết định khởi tố vụ án hình sự theo quy định.

2.2. Nhận xét

a) Ưu điểm:

- Nghị định số 106/2025/NĐ-CP là cơ sở pháp lý quan trọng, đã thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và địa phương về ý nghĩa, vai trò của công tác bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác này và triển khai, thực hiện nghiêm túc, đạt được kết quả đáng khích lệ, tạo sự chuyển biến rõ rệt trên cả ba phương diện: quản lý nhà nước, đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, lực lượng Công an đã phát huy được vai trò nòng cốt trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện.

- Các quy định về xử lý vi phạm hành chính với chế tài xử phạt rõ ràng, nghiêm khắc, việc xử lý nghiêm minh của các cơ quan có thẩm quyền trong thời gian vừa qua đã tác động tích cực đến nhận thức, ý thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, dẫn đến các vi phạm quy định về PCCC của cá nhân, tổ chức có xu hướng giảm dần; việc tự nguyện chấp hành các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói riêng, các quy định của pháp luật Nhà nước nói chung của các cá nhân, tổ chức ngày càng được thực hiện nghiêm túc.

b) Hạn chế

Mặc dù công tác xử lý vi phạm về PCCC đã được các cấp có thẩm quyền thực hiện quyết liệt, tuy nhiên theo quy định hiện nay, mức xử phạt trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP mặc dù đã được nâng lên so với Nghị định 144/2021/NĐ-CP, tuy nhiên vẫn còn thấp, chưa đủ sức răn đe, nhất là đối với những hành vi vi phạm quy định về trang bị, duy trì hệ thống PCCC, vi phạm trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, bảo hiểm cháy nổ bắt buộc....dẫn đến còn tình trạng các vi phạm về PCCC và CNCH kéo dài, chưa được

xử lý, giải quyết triệt để. Thực tế cho thấy, nhiều hành vi vi phạm hành chính về PCCC đã được lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra, kiến nghị và xử phạt theo quy định. Tuy nhiên chủ cơ sở vì chạy theo lợi ích kinh tế, chấp nhận nộp phạt để tiếp tục vi phạm, không triệt để khắc phục các vi phạm về PCCC.

c) Nguyên nhân

So với mặt bằng chung cả nước, đời sống kinh tế của người dân cũng như tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố có chiều hướng phát triển tốt, do đó, với mức xử phạt như quy định hiện nay tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP còn thấp, hiệu quả của việc xử phạt không cao, quyết định hành chính chưa có tính răn đe, phòng ngừa chung. Hiện, hành lang pháp lý về xử phạt vi phạm hành chính về PCCC còn có quy định chưa phù hợp với khả năng khắc phục của các hành vi; quy định về biện pháp bảo đảm thi hành quyết định, việc buộc thi hành tạm đình chỉ, đình chỉ còn chưa được quy định cụ thể; khi áp dụng các biện pháp xử lý khác còn cần phụ thuộc vào tình hình thực tế của từng công trình và những yếu tố liên quan (*an sinh, dân sinh, quyền, lợi ích chính đáng của những người có liên quan*).

3. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Từ thực tiễn, yêu cầu công tác PCCC trên địa bàn Thành phố, nhất là xác định coi trọng công tác phòng ngừa, phòng cháy, không để xảy ra tình trạng “*cháy rồi mới chữa*” để giảm thiểu hậu quả (*tài sản, tính mạng, môi trường...*) khi xảy ra các cháy nổ; căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 quy định: “*Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội*”, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô đúng thẩm quyền và phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu công tác PCCC trên địa bàn Thủ đô. Theo đó, việc xây dựng chính sách quy định mức tiền phạt (*tăng*) đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy tại Nghị quyết được thực hiện **theo các nguyên tắc, nội dung cơ bản** như sau:

3.1. Nguyên tắc lựa chọn

Căn cứ thực trạng tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thủ đô, để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH, tăng cường các giải pháp về công tác phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở và người dân trong công tác PCCC&CNCH, hạn chế thấp nhất tình trạng cháy nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, trong đó tổ chức rà soát các

kỹ lưỡng các hành vi vi phạm hành chính, mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC&CNCH theo quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ để lựa chọn các hành vi vi phạm cần nâng mức xử phạt. Việc lựa chọn/không lựa chọn các hành vi vi phạm cần nâng mức xử phạt cao hơn dựa trên những nguyên tắc:

(1) Các hành vi vi phạm cần phải nâng mức tiền phạt để tăng cường công tác phòng ngừa, giáo dục, ngăn chặn tái phạm, răn đe chung; các hành vi vi phạm liên quan đến ý thức, trách nhiệm; các hành vi vi phạm có tính chất nguy hiểm, có khả năng dẫn đến cháy, khi cháy có thể gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản... để góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác PCCC&CNCH, từng bước kéo giảm tình hình cháy, nổ, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

(2) Việc lựa chọn các hành vi vi phạm để nâng mức xử phạt đảm bảo nguyên tắc cao hơn tối đa 02 lần và không quá mức tiền phạt tối đa (*50 triệu đồng đối với cá nhân, 100 triệu đồng đối với tổ chức*) trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP.

(3) Các hành vi vi phạm phổ biến vừa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa, vừa đảm bảo sự phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn Thủ đô, các hành vi tác động chủ yếu đến tổ chức, doanh nghiệp, ít tác động đến hộ gia đình.

(4) Không đề xuất nâng mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm thuộc các nhóm:

- Các nhóm hành vi vi phạm có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi vi phạm không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cháy, nổ (*không đảm bảo về hồ sơ, công tác báo cáo về PCCC...*).

- Các nhóm hành vi vi phạm tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP đã quy định tăng gấp 2 lần mức xử phạt khi để xảy ra cháy.

- Các hành vi vi phạm tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP đã quy định tăng mức xử phạt nhiều lần so với Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

- Các hành vi vi phạm tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP mà Bộ Công an đang đề xuất sửa đổi (*14 hành vi*).

Qua rà soát các hành vi vi phạm, căn cứ theo các nguyên tắc lựa chọn hành vi vi phạm nêu trên, đề xuất nâng mức xử phạt theo các nhóm với **69** hành vi quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP cụ thể:

(1) Nhóm 1: Nâng mức xử phạt 1,5 lần (*mức trung bình*) so với quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP đối với **30** hành vi vi phạm mang tính phổ biến, không mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, việc khắc phục các hành vi vi phạm này có thể thực hiện trong thời gian ngắn, đặc trưng là tổ chức, cá nhân đã thực

hiện được một số quy định về PCCC nhưng không đầy đủ, không duy trì thường xuyên các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở, công trình. Những hành vi vi phạm này ***cần thiết*** nâng mức xử phạt để tăng cường công tác phòng ngừa, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong công tác PCCC, hạn chế tình trạng tái phạm, chấp nhận nộp phạt nhưng vẫn vi phạm..., điển hình như: Không tổ chức tuyên truyền, thành lập Đội PCCC cơ sở, không tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC, không duy trì hoạt động phương tiện, thiết bị PCCC...

(2) Nhóm 2: Nâng mức xử phạt đến mức tối đa (50 triệu đồng đối với cá nhân, 100 triệu đồng đối với tổ chức) trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP đối với **39** hành vi vi phạm mang tính chất “***cố ý***”, hành vi vi phạm có tính chất nghiêm trọng, hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cháy, nổ, khi cháy, nổ có khả năng gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản cần phải tăng nặng mức xử phạt để tăng cường tính răn đe, phòng ngừa chung, buộc chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở phải tổ chức khắc phục, điển hình như: các hành vi vi phạm về sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, sử dụng thiết bị điện, sản xuất, vận chuyển, sử dụng chất, hàng nguy hiểm cháy nổ, lối thoát nạn, ngăn cháy lan, không trang bị, chưa trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, không thực hiện các yêu cầu theo quy định của pháp luật....

Đối với nhóm hành vi nâng mức xử phạt đến mức tối đa được chia làm các nhóm do thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP: “*Mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cá nhân đến 50.000.000 đồng. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân*”.

- Nâng mức xử phạt tối đa 02 lần: 34 hành vi vi phạm.
- Nâng mức xử phạt tối đa được 1,6 lần 04 hành vi vi phạm (do mức phạt tại Nghị định 106 quy định từ 20 triệu đến 30 triệu đồng, không thể tăng thêm do quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính giới hạn mức phạt tiền trong lĩnh vực PCCC đến 50 triệu đồng).
- Nâng mức xử phạt tối đa được 1,2 lần 01 hành vi vi phạm (do mức phạt tại Nghị định 106 quy định từ 30 triệu đến 40 triệu đồng, không thể tăng thêm do quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính giới hạn mức phạt tiền trong lĩnh vực PCCC đến 50 triệu đồng).

3.2. Thủ tục hành chính

Việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết “*Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng*

cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô", **không làm phát sinh** thủ tục hành chính cho cơ quan quản lý, người dân, tổ chức, doanh nghiệp, chỉ nâng mức tiền phạt, không thay đổi thủ tục, hồ sơ, có tác động không nhiều đến thẩm quyền xử phạt của các chức danh có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, trong đó có **20** hành vi thay đổi thẩm quyền từ Trưởng phòng lên Giám đốc CATP và **25** hành vi thay đổi thẩm quyền xử phạt từ Chủ tịch UBND cấp xã lên Chủ tịch UBND Thành phố.

3.3. Tính phù hợp với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 106/2025/NĐ-CP

Hiện, Chính phủ đang giao Bộ Công an nghiên cứu tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 106/2025/NĐ-CP, theo đó, ngày 23/10/2025, Bộ Công an đã có Công văn số 4782/BCA-C07 đề nghị UBND Thành phố xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 106/2025/NĐ-CP (ngày 27/10/2025, văn phòng UBND Thành phố đã có Công văn số 17376/VP-NC đề nghị góp ý), tại dự thảo cơ bản không có nhiều nội dung thay đổi, đề xuất sửa đổi 03 nội dung trọng tâm gồm:

(1) Bổ sung thêm 02 hành vi vi phạm; điều chỉnh thuật ngữ trong nội dung của hành vi đối với 07 hành vi vi phạm.

(2) Sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh để phù hợp với Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.

(3) Quy định bổ sung về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh là Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực (cụ thể: Giám đốc sở, Cục trưởng Cục đăng kiểm Việt Nam, Cục trưởng Cục quản lý, giám sát bảo hiểm).

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị định 106/2025/NĐ-CP sửa đổi nhận thấy nội dung sửa đổi là không nhiều, **không có tác động trực tiếp** đối với dự thảo Nghị quyết đang trình đề nghị ban hành, cụ thể: đối với **14** hành vi vi phạm dự kiến sửa đổi so với Nghị định 106/2025/NĐ-CP không đề xuất đưa vào nội dung của Nghị quyết này; đối với nội dung sửa đổi thẩm quyền theo Nghị định 106/2025/NĐ-CP, tại Nghị quyết này đã có điều khoản quy định thực hiện theo quy định của Chính phủ khi có sửa đổi. Như vậy, việc ban hành Nghị quyết là **phù hợp** với dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ, không có tác động tới Nghị quyết khi được ban hành.

3.4. Đánh giá tác động

Các hành vi vi phạm về PCCC được lựa chọn để nâng mức xử phạt so với Nghị định 106/2025/NĐ-CP trên cơ sở các nguyên tắc nêu trên, đã đánh giá tác động đối với các đối tượng điều chỉnh, xem xét khả năng chấp hành nộp phạt của tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn. Trong đó chủ yếu tác động

đến các tổ chức, doanh nghiệp và một số hộ sản xuất, kinh doanh có quy mô lớn có khả năng chấp hành, thi hành quyết định xử phạt vi phạm, ít có tác động đối với hộ gia đình và cá nhân, hộ gia đình sản xuất kinh doanh có quy mô nhỏ, do đó khi ban hành Nghị quyết có thể áp dụng thuận lợi và đi vào cuộc sống.

Với những lý do nêu trên, xuất phát từ thực tế đặc thù của địa bàn Thành phố, căn cứ các quy định của pháp luật, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố Nghị quyết “*Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô*” là cần thiết, đảm bảo đúng thẩm quyền và có tính khả thi khi áp dụng.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản:

- Cụ thể hóa, quy định chi tiết các nội dung được Luật Thủ đô giao thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố; tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy do Chính phủ quy định.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, giáo dục, chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực PCCC từ đó nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn Thủ đô, hạn chế đến mức thấp nhất vi phạm, giảm thiểu nguy cơ dẫn đến cháy nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Kịp thời quy định chi tiết các nội dung được Luật Thủ đô giao Hội đồng nhân dân Thành phố, bảo đảm các quy định của Luật được cụ thể hóa đầy đủ và có tính khả thi.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Công an Thành phố có các Tờ trình số 999/TTr-CAHN-PCCC&CNCH ngày 01/10/2024 trình UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố thông qua chủ trương ban hành Nghị quyết; Tờ trình số 267/TTr-CAHN-PCCC&CNCH ngày 13/3/2025 về việc trình UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố đề xuất lùi thời gian xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố .

2. UBND Thành phố có Tờ trình số 371/TTr-UBND ngày 08/10/2024 trình Thường trực HĐND Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố “*Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội*”; Tờ trình 114/TTr-UBND ngày 18/4/2025 trình Thường trực HĐND Thành phố đề xuất

lùi thời gian ban hành Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

3. HĐND Thành phố có Công văn số 221/HĐND-BPC ngày 04/11/2024 về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố; công văn số 125/HĐND-BPC ngày 09/5/2025 của HĐND Thành phố đồng ý về việc điều chỉnh thời gian trình Nghị quyết của HĐND Thành phố đến kỳ họp cuối năm 2025.

4. UBND Thành phố có Công văn số 3713/UBND-NC ngày 8/11/2024 về việc thực hiện Công văn số 221/HĐND-BPC ngày 04/11/2024 của TT HĐND thành phố; Báo cáo số 93/BC-UBND ngày 21/3/2025 đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại Điều 33 của Luật Thủ đô; Công văn số 1982/UBND-NC ngày 14/5/2025 về việc thực hiện văn bản số 125/HĐND-BPC ngày 09/5/2025 của HĐND Thành phố.

5. Công an Thành phố có các văn bản: ⁽¹⁾ Công văn số 5173/CAHN-PCCC ngày 25/7/2025; ⁽²⁾ văn bản số 5845/CAHN-PCCC ngày 22/8/2025 đề nghị các Sở, ngành thuộc Thành phố, UBND các Phường, xã; ⁽³⁾ văn bản số 5844/CAHN-PCCC ngày 22/8/2025 đề nghị Cục C07, V03 thuộc Bộ Công an tham gia góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết; ⁽⁴⁾ văn bản số 5846/CAHN-PCCC ngày 22/8/2025 đề nghị Trung tâm truyền thông, dữ liệu và công nghệ số Thành phố đăng tải dự thảo Nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử của UBND Thành phố; ⁽⁵⁾ văn bản số 7040/CAHN-PCCC ngày 08/10/2025 đề nghị MTTQ Việt Nam Thành phố Hà Nội thực hiện phản biện xã hội đối với hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết; ⁽⁶⁾ Báo cáo số 852/BC-CAHN-PCCC ngày 08/10/2025 báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị; ⁽⁹⁾ Văn bản 7039/CAHN-PCCC ngày 08/10/2025 đề nghị đăng tải bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị; ⁽¹⁰⁾ Báo cáo số 971/BC-CAHN-PCCC ngày 10/11/2025 của CATP báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của UB MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội.

6. Công an Thành phố có Công văn số 7982/CAHN-TM ngày 10/11/2025 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

7. Sở Tư pháp có Báo cáo số 331/BC-STP ngày 14/11/2025 thẩm định dự thảo Nghị quyết.

8. Công an Thành phố đã tiếp thu ý kiến thẩm định, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết và có Tờ trình 817/TTr-CAHN-PCCC ngày 14/11/2025 báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định việc trình HĐND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết HĐND Thành phố.

9. Công an Thành phố đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2025.

IV BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết:

Nghị quyết gồm 07 Điều và 01 phụ lục.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Mức tiền phạt.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng thẩm quyền xử phạt.

Điều 5. Các hành vi vi phạm áp dụng mức tiền phạt.

Điều 6. Tổ chức thực hiện.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp, thi hành.

Phụ lục: Quy định chi tiết các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy áp dụng mức tiền phạt cao hơn mức phạt quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP.

2. Nội dung cơ bản: Nghị quyết quy định những nội dung cơ bản sau:

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức tiền phạt cao hơn đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

2.2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính xảy ra trên địa bàn thành phố Hà Nội, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác;

- Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị quyết này.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này.

2.3. Mức tiền phạt:

- Mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính áp dụng mức tiền phạt cao hơn tối đa 02 (hai) lần áp dụng cho cá nhân, tổ chức quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP và không vượt quá mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020, năm 2025).

- Mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này là mức phạt áp dụng đối với cá nhân. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức tiền phạt của tổ chức gấp 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với cá nhân.

2.4. Quy định về áp dụng thẩm quyền xử phạt: Các chức danh có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa

cháy quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này và thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

2.5. Các hành vi vi phạm hành chính áp dụng mức tiền phạt: Áp dụng mức tiền phạt theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này đối với 69 hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ chi tiết được nêu tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này. *(Phụ lục. Quy định chi tiết các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy áp dụng mức tiền phạt cao hơn mức phạt quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP).*

2.6. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/01/2026.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định của Chính phủ đã quy định cụ thể các chức danh có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy (*lực lượng Công an, lực lượng quân đội, Thanh tra, UBND cấp xã,...*), do đó về cơ bản khi triển khai Nghị quyết sẽ thống nhất và phù hợp với quy định của pháp luật.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết dự kiến trình vào kỳ họp cuối năm 2025 (*kỳ họp thứ 19*) HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên đây là Tờ trình của UBND Thành phố về dự thảo Nghị quyết "*Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội*".

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND TP Dương Đức Tuấn;
- Các Ban: PC, VHXX của HĐND TP;
- Các Sở: CA, TC, TP, NV;
- VPUB: CVP, PCVP B.V.Thắng, NC;
- Lưu: VT; NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn